

Đà tăng được củng cố

Đà tăng thị trường phiên hôm nay tiếp tục được củng cố khi lực mua vẫn tiếp tục duy trì đều đặn, chỉ số 2 sàn có thêm một phiên tăng điểm khá tốt. Áp lực bán cuối phiên không loại trừ khả năng là do khối ngoại bán ròng. Tuy vậy nhìn chung thì thị trường vẫn đang cho thấy được sự hứng khởi.

HOSE: Dự âm của phiên điều chỉnh cuối tuần tiếp tục kéo dài ở những phút mở cửa phiên đầu tuần. Ngưỡng cản 508 điểm của VN-Index ít nhiều gây ra những phút khó khăn ban đầu. Tuy vậy, thì khi mà sự đồng thuận khá cao diễn ra ở hầu hết các mã thì không khó để VN-Index bật tăng. Lực cầu như trút hết được mọi gánh nặng ở khoảng thời gian trước đó, PVD, GAS, KBC... vẫn đóng vai trò giữ nhịp rất tốt cho thị trường, VN-Index lên mức cao nhất 512,5 điểm ngay trong phiên sáng. Mặc dù sau đó, đà chốt lời có ảnh hưởng đôi chút tới chỉ số, nhưng khi phiên chiều tới, là một sự khác biệt. Động rộng nhân lên đáng kể, hầu hết các mã đều được nâng lên một mức giá mới, thanh khoản trường cũng gia tăng tốt hơn phiên sáng rất nhiều. Tuy đóng cửa VN-Index không thể ở mức cao nhất do áp lực chốt lời lớn lên, nhưng với những diễn biến tích cực của dòng tiền vẫn khiến cho niềm tin nhà đầu tư được củng cố. Đóng cửa hôm nay, VN-Index đạt 511,02 điểm, tăng 3,23 điểm (+0,64%), KLGĐ đạt 61,8 triệu đơn vị.

HNX: Cũng giống như sàn HOSE, sàn Hà Nội sau những phút ban đầu có đôi chút ngập ngừng, đã nhanh chóng bứt phá. Hầu hết các mã chủ chốt sàn này như VCG, SHB, PVX, SCR... phiên hôm nay đều có được sự tăng giá ấn tượng, củng cố cho đà tăng của chỉ số HNX-Index. Điểm sáng lớn nhất có lẽ là việc dòng tiền xuất hiện đột biến ở mã SHB, kéo thanh khoản cả sàn Hà Nội tăng lên đáng kể. Chốt phiên, HNX-Index

Tin nổi bật

- Thông tin từ Hội Lương thực thực phẩm TPHCM ngày 16/8 cho thấy tình hình sản xuất, kinh doanh ngành này những tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn. Cụ thể hàng tồn kho tăng 26,5% đối với thực phẩm và đồ uống 38,9%.

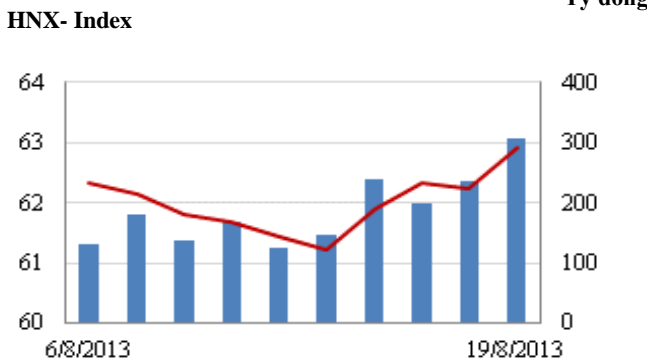
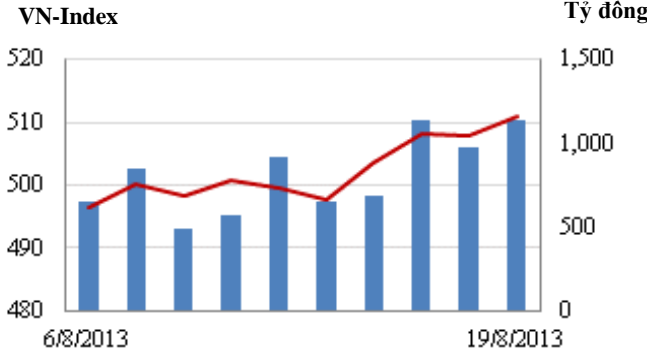
- Theo nguồn số liệu thống kê của Tổng Cục Hải quan Việt Nam cho biết, thương mại song phương Việt Nam - Ấn Độ trong tháng 7 năm 2013 đạt 430,1 triệu USD, tăng trưởng 37% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó xuất khẩu của Việt Nam xuất khẩu sang Ấn Độ đạt 218,6 triệu USD, tăng trưởng 46,7% và Việt Nam nhập khẩu từ Ấn Độ 211,5 triệu USD, tăng 28,2%.

- Theo tính toán của Reuters, chỉ số giá nhà mới tại 70 thành phố lớn của Trung Quốc trong tháng 7 đã tăng trung bình 7,5% so với cùng kỳ năm trước, tăng nhanh hơn tỷ lệ 6,8% hồi tháng 6. Đây là tháng tăng thứ 7 liên tiếp kể từ đầu năm nay

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	511.0	3.2	0.6%	61.8	1.9%	1.2	136	77	60
HNX-Index	62.9	0.7	1.1%	28.5	75.9%	0.4	108	217	61
VN30	561.6	2.5	0.4%	23.4	19.4%	0.5	15	8	7
19 CP vốn hóa lớn nhất	404.7	0.6	0.2%	16.0	46.8%	0.5	9	5	5
30 CP vốn hóa trung bình	175.4	2.1	1.2%	37.2	8.1%	0.1	18	3	7
40 CP vốn hóa nhỏ	168.6	2.6	1.5%	9.5	10.5%	0.1	25	3	10
Ngân hàng	262.4	0.9	0.3%	17.1	54.1%	0.2	8	3	6
Bất động sản (trừ VIC)	191.8	-0.3	-0.2%	21.4	-6.1%	0.2	25	16	17
Thực phẩm (trừ MSN)	614.6	12.2	2.0%	1.7	-15.0%	0.1	9	5	12

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,758	108.0	0.8%	
Hong Kong: Hang Seng	22,464	-54.1	-0.2%	

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX tăng 3.23 điểm (+0.64%) lên 511.02 điểm. KLGD tiếp tục duy trì ở mức cao đạt 60 triệu cổ phiếu tương đương với KLGD phiên trước. Thị trường tăng điểm ngay từ đầu phiên và tiếp tục tăng lên, cuối phiên khối ngoại bán mạnh phiên ATC khiến mức tăng giảm bớt.

Khối ngoại bán ròng 136 tỷ đồng khi mua vào 71 tỷ đồng và bán ra 207 tỷ đồng. Hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn bị bán ra mạnh như VNM, VIC, DPM, BVH, HPG, HAG, ... Các cổ phiếu được mua vào mạnh nhất là GAS, VIC và DPM. Việc khối ngoại bất ngờ bán ròng mạnh phiên đóng cửa là điều đáng lo ngại nếu tình trạng này tiếp diễn trong phiên tới.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến tăng điểm vượt vùng kháng cự 508 điểm, đây là điểm tích cực của phiên hôm nay cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã lạc quan hơn. KLGD vẫn ở mức cao cho thấy dòng tiền tiếp tục duy trì tốt. Các chỉ báo kỹ thuật MA10, MA20 vẫn đang tích cực khi đang trong xu thế tăng lên hỗ trợ đường VNINDEX. Chỉ báo MACD và RMO tiếp tục tăng lên hỗ trợ xu thế tăng điểm còn tiếp tục. Với việc VNINDEX vượt ngưỡng kháng cự thì khả năng những phiên tới VNINDEX có thể còn tiếp tục tăng và hướng lên vùng đỉnh cũ tại 530 điểm. Tuy vậy việc khối ngoại bán mạnh cuối phiên hôm nay cũng cần thận trọng và cân nhắc khi quyết định đầu tư.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có tỷ trọng tiền mặt cao và chấp nhận rủi ro thì xem xét mua vào nếu VNINDEX tiếp tục tăng và đi kèm thanh khoản ở mức cao. Nhà đầu tư thận trọng thì chỉ xem xét mua vào nếu khối ngoại không bán mạnh ra ở cuối phiên.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Tăng điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

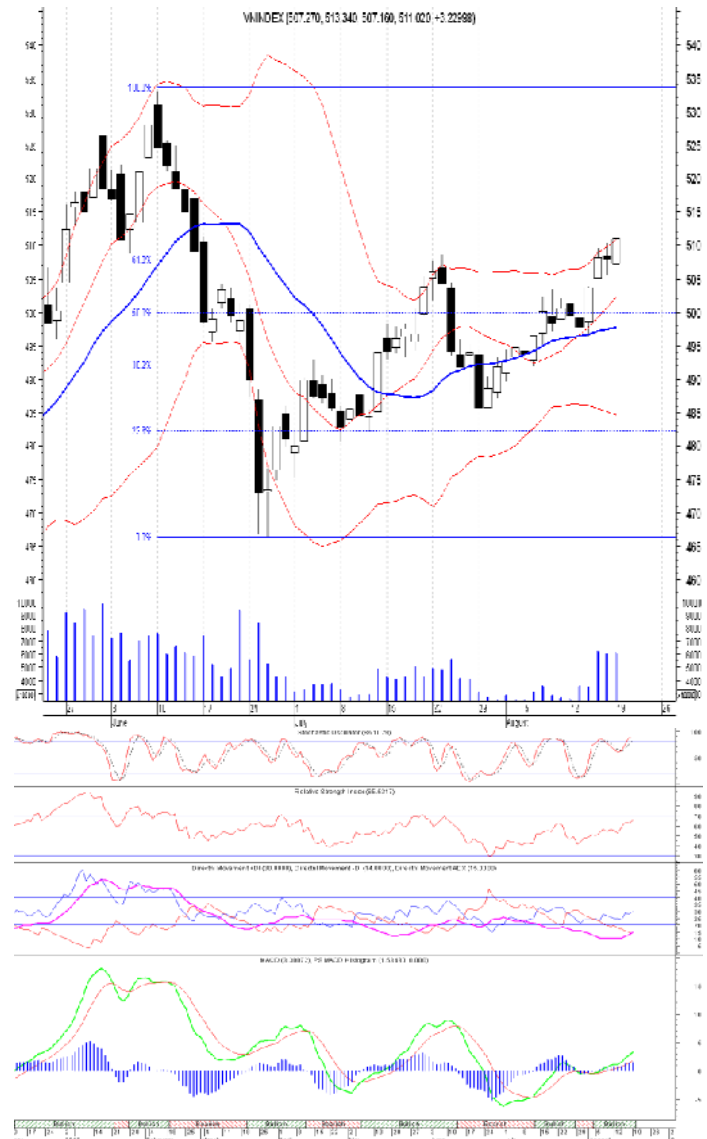
Kháng cự 1	530
Kháng cự 2	550
Vùng hỗ trợ 1	500
Vùng hỗ trợ 2	485

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **VNE:** Doanh thu thuần 6 tháng đạt 258 tỷ đồng, giảm gần 20 tỷ đồng so với cùng kỳ., lãi gộp 42,5 tỷ đồng so với 111,5 tỷ đồng 6 tháng đầu năm 2012. 6 tháng VNE đạt lãi hợp nhất 538 triệu đồng so với LNST 67,4 tỷ đồng 6 tháng đầu năm 2012.

- **BBC:** Quý 2/2013 doanh thu thuần giảm 8,8 % xuống còn 158 tỷ đồng, LNST đạt 483 triệu đồng so với khoản lỗ cùng kỳ trên 8 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng 2013, công ty co doanh thu thuần tăng 1,9% đạt hơn 375 tỷ đồng , LNST đạt 4,96 tỷ đồng(cùng kỳ 2013 lỗ sau thuế 6,5 tỷ đồng).

- **PTC:** Trong quý 2/2013 , doanh thu thuần đạt trên 14 tỷ đồng, giảm 62% so với cùng kỳ và lãi gộp đạt 3,87 tỷ đồng, giảm 43%. Giảm trừ các khoản chi phí hoạt động, quý II lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ lỗ 1,94 tỷ đồng, nâng mức lỗ lũy kế 6 tháng lên 1,83 tỷ đồng, giảm so với gần 300 triệu đồng đạt được trong 6 tháng năm 2012.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán 135 ròng tỷ đồng

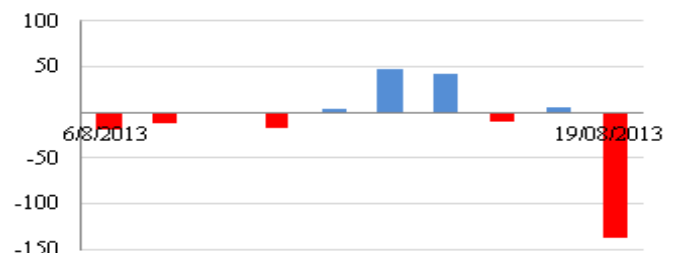
- Tổng mua 72 tỷ đồng

Chủ yếu: GAS (9,5 tỷ), SSI (4,8 tỷ), KBC (3,8 tỷ)

- Tổng bán 207 tỷ đồng

Chủ yếu: VNM (50,1 tỷ), BVH (15,8 tỷ), HAG (9,8 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX tăng 0.68 điểm (+ 1.09%) lên 62.93 điểm. KLGD đạt 27 triệu cổ phiếu tăng 73% so với KLGD phiên trước. HNXINDEX tăng điểm nhẹ đầu phiên và càng về cuối phiên mức tăng càng mạnh hơn. Các cổ phiếu dẫn dắt như SHB, VCG, KLS, VND.

Khối ngoại giao dịch khá cân bằng khi mua vào và bán ra 10 tỷ đồng. Trong đó đáng chú ý là thỏa thuận nội khối hơn 6 tỷ NTP.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX hình thành một cây nến trắng tăng điểm mạnh bỏ xa đường MA10 và MA20. Đường MA20 đang có dấu hiệu tạo đáy và tăng lên là tín hiệu tích cực của thị trường ở thời điểm này. KLGD tăng mạnh và bên mua chấp nhận mua ở vùng giá cao cho thấy dòng tiền là khá tích cực và có thể tiếp tục gia tăng trong những phiên tới. Chúng tôi vẫn duy trì nhận định HNXINDEX tăng điểm trong ngắn hạn, để xu thế chắc chắn hơn thì thanh khoản cần tiếp tục gia tăng trong những phiên tới.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư xem xét mua vào nếu HNXINDEX tiếp tục tăng và thanh khoản gia tăng.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Tăng điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	60.8
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **NBC:** Trong tháng 7, công ty sản xuất được 152.000 tấn than, thấp hơn nhiều so với kế hoạch 300.000 tấn của tháng. Lũy kế 7 tháng đầu năm, sản lượng than sản xuất của NBC đạt 2,76 triệu tấn tương đương hoàn thành 65% kế hoạch năm. Doanh thu tiêu thụ riêng tháng 7 đạt 109 tỷ đồng nâng lũy kế 7 tháng đầu năm lên 1.324,5 tỷ đồng.

- **HPB:** Doanh thu thuần quý 2/2013 ghi nhận mức tăng trưởng 12,2% so với cùng kỳ năm trước, đạt 72,3 tỷ đồng tuy nhiên lợi nhuận sau thuế đạt 4 tỷ đồng, giảm 3% so với cùng kỳ năm 2012. Lũy kế 6 tháng đầu năm, ghi nhận mức lợi nhuận sau thuế 7,2 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận của cổ đông công ty mẹ chiếm 6,9 tỷ đồng, tăng 13,5% so với cùng kỳ.

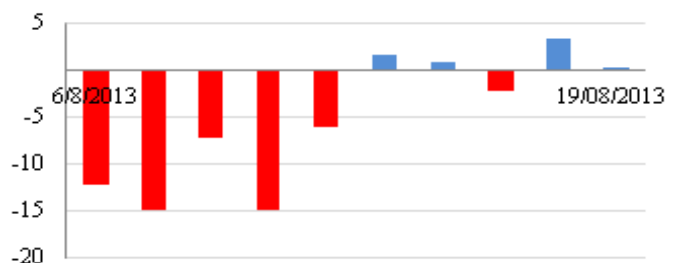
- **CTX:** Quý 2/2013 doanh thu thuần tăng 275% so với cùng kỳ lên 150 tỷ đồng nhưng lãi gộp giảm 24%, đạt hơn 6 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, đạt 1,18 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, bằng 13% cùng kỳ.

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua 0,02 ròng tỷ đồng

- Tổng mua: 10,9 tỷ đồng
 Chủ yếu: PVX (2.9 tỷ), SHB (0.2 tỷ), PMC (0.2 tỷ)
- Tổng bán: 10,7 tỷ đồng
 Chủ yếu: PVS(2,3 tỷ), VCG (1,3 tỷ), DBC (0,2 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	26,500	3.8%	HOSE	2012
8/30/2013	CCI	9/11/2013	5.0%	10,500	4.8%	HOSE	2013
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	16,800	4.8%	HNX	2013
8/29/2013	HSG	9/12/2013	5.0%	42,800	1.2%	HOSE	2012
8/28/2013	VSC	9/16/2013	15.0%	44,000	3.4%	HOSE	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	65,500	3.1%	HOSE	2013
8/28/2013	NNC	9/16/2013	30.0%	48,800	6.1%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	24,800	4.0%	HNX	2013
8/22/1013	HU1	9/16/2013	16.0%	9,000	17.8%	HOSE	2013
8/22/2103	MCC	9/12/2013	10.0%	17,000	5.9%	HNX	2012, 2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	150,000	1.3%	HOSE	2013
8/21/2013	GMX	9/5/2013	10.0%	11,700	8.5%	HNX	2012
8/21/2013	GMC	9/6/2013	10.0%	23,100	4.3%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	47,100	3.2%	HOSE	2013
8/19/2913	DHG	8/30/2013	15.0%	115,000	1.3%	HOSE	2,013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	10,000	7.0%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	71,500	1.4%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,200	12.0%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	22,900	4.4%	HOSE	2012, 2013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	12,000	8.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	13,800	8.0%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	25,200	4.0%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	25,000	3.2%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	17,200	5.8%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	38,000	7.9%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,400	17.9%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	5,100	3.9%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	11,300	10.6%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	11,600	21.6%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	36,300	4.1%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,800	5.4%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	14,000	7.1%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,300	8.4%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	49,900	2.0%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	14,700	10.2%	HOSE	2012
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	6,300	19.0%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	18,600	2.7%	HOSE	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
TNT	1.5	7.14%	PMX	0.9	-10.00%	PSG	0.7	16.67%	GGG	0.8	-11.11%
SFI	24.6	6.96%	AGD	44.7	-6.88%	SHN	0.8	14.29%	TAG	46.8	-10.00%
HOT	27.8	6.92%	VNI	2.9	-6.45%	SCL	11.2	9.80%	TIG	3.6	-10.00%
HHS	21.8	6.86%	BBC	31.9	-6.45%	QHD	7.9	9.72%	VNT	23.0	-9.80%
MPC	23.9	6.70%	CNT	4.4	-6.38%	NDN	8.0	9.59%	HAD	34.2	-9.76%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
ITA	0.00%	3,925.3	VNM	0.00%	88.1	SHB	3.13%	6,369.8	SHB	3.13%	41.6
SSI	3.60%	3,530.8	REE	1.90%	66.4	PVX	4.88%	2,533.4	FIT	6.21%	29.5
FLC	1.90%	3,080.2	SSI	3.61%	60.7	SCR	4.69%	2,443.3	KLS	2.33%	19.4
REE	1.90%	2,469.4	GAS	2.14%	58.7	KLS	2.33%	2,221.2	SCR	4.69%	16.2
PVT	1.52%	2,177.6	DPM	0.50%	40.6	FIT	6.21%	1,743.4	PGS	3.79%	15.1
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
KBC	4.00%	479.3	HAG	-0.46%	444.3	PVX	4.88%	703.8	PVS	0.00%	114.2
SSI	3.61%	282.0	STB	0.00%	436.6	SHB	3.12%	30.3	VCG	2.73%	112.8
PVT	1.52%	221.8	ITA	0.00%	406.8	CKV	1.27%	15.1	CVN	-5.56%	43.1
GAS	2.14%	134.7	TTF	5.88%	400.0	TNG	2.11%	9.8	PVV	3.70%	15.0
VFMVF1	1.23%	90.0	BVH	1.67%	369.1	ECI	0.95%	8.5	PVE	3.39%	11.0
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972